

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 17/2024/HSST

Ngày: 19/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông: Trần Văn Lượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Đình Cóong

Ông: Nguyễn Hùng Cường

- Thư ký phiên tòa:

Ông: Nông Văn Thắng – Thư ký Tòa án

nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BÐ tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 2 năm 2024; Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: NTB, sinh năm: 1992; tại: Tây Ninh; tên gọi khác: Bin; Giới tính: Nam; nơi thường trú: Thôn 5, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; trình độ học vấn 05/12; nghề nghiệp: Làm nông; họ và tên cha: Nguyễn Văn TH, sinh năm: 1963, họ và tên mẹ: Đỗ Thị Ph, sinh năm: 1968; bị cáo có vợ tên: Nguyễn Thị Như Ý, sinh năm 1995, bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ năm 2018; Bị cáo có 03 người em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1998;

Tiền án: ngày 22/8/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Phước xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Giết người” (bản án số 36/2012/HSST), đã chấp hành xong hình phạt, chưa thực hiện bồi thường dân sự số tiền 31.500.000 đồng nên chưa được xóa án tích

Tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/10/2023 cho đến nay - có mặt.

2. Họ và tên: NNT, sinh năm: 2002; tại: Bình Phước; tên gọi khác: Gum; Giới tính: Nam; nơi thường trú: Thôn 4, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; trình độ học vấn 06/12; nghề nghiệp: Làm nông; họ và tên cha: Nguyễn Văn Cư, sinh năm: 1979, họ và

tên mẹ: Dương Xíu E(đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2012;

Tiền án: không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/10/2023 cho đến nay - có mặt.

3. Họ và tên: LCT, sinh năm: 1993; tại: Bình Phước; tên gọi khác: Cu; Giới tính: Nam; nơi thường trú: Thôn 4, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; trình độ học vấn 05/12; nghề nghiệp: Làm nông; họ và tên cha: Lê chí Th, sinh năm: 1965, họ và tên mẹ: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1953; bị cáo có vợ tên: Điều Thị An, sinh năm 1995(chưa đăng ký kết hôn), bị cáo có 01 người con sinh năm 2024, nhỏ năm 2018; Bị cáo có 03 người em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1998;

Tiền án: không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 15/8/2013, Tòa án nhân dân huyện BD xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 45/2013/HSST);

- Ngày 02/02/2015, Tòa án nhân dân huyện BD xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 10/2015/HSST);

- Ngày 08/7/2015, Tòa án nhân dân huyện BD xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (bản án số 37/2015/HSST);

- Ngày 19/6/2018, Tòa án nhân dân huyện BD xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm” (bản án số 37/2018/HSST).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/10/2023 cho đến nay - có mặt.

4. Họ và tên: VHT, sinh năm: 2002; tại: Bình Phước; tên gọi khác: Minh; Giới tính: Nam; nơi thường trú: Thôn 4, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; trình độ học vấn 06/12; nghề nghiệp: Làm nông; họ và tên cha: Võ Lâm T, sinh năm: 1963, họ và tên mẹ: Nguyễn Thuý Ph, sinh năm: 1973; bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo có 03 người chị, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2000;

Tiền án: không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: ngày 03/10/2019, Công an thị xã Bình Long xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ trái phép.

Bị cáo VHT bị bắt tạm giam từ ngày 11/10/2023 cho đến nay. Có mặt

- *Bị hại:* Nguyễn Trọng Tấn, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 4, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước.(có mặt)

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- + Võ Lâm T, sinh năm 1963; (có mặt)
- + Nguyễn Hoài L, sinh năm 1998; (vắng mặt)
- + Nguyễn Thị Như Ý, sinh năm 1995; (có mặt)
- + Nguyễn Văn C, sinh năm 1979; (có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước.

- + Lê Thị T, sinh năm 1988; (có mặt)
- + Điều Thị A, sinh năm 1998; (có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước.

- Người làm chứng: Mai Thị Th, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn 4, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NTB, NNT, LCT, VHT là người làm thuê cho cơ sở mai táng Ba Mỹ tại ấp 5, xã Hưng Phước; Nguyễn Trọng Tấn là chủ chi nhánh của cơ sở mai táng Ba Đùng BD. Vào khoảng 19 giờ ngày 21/6/2023 tại ấp Bù Tam, xã Hưng Phước, huyện BD giữa Biên và Tấn tranh chấp trong việc nhận làm mai táng nên xảy ra mâu thuẫn.

Đến khoảng 16 giờ ngày 22/6/2023 Biên rủ Thuận đi đánh Tấn. Thuận điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 93G1-122.52 chở Biên, Biên lấy 02 cây tıp sắt hình trụ, đường kính 02cm, dài 95cm ở kho của cơ sở mai táng Ba Mỹ để mang theo đi vào nghĩa trang thôn 4, xã TH, huyện BD. Đến nơi, Biên đưa số điện thoại của Tấn cho Thuận, nói Thuận gọi điện thoại cho Tấn nói dối trong khu vực nghĩa trang thôn 4, xã TH có người bị chết đuối, bảo Tấn nhận làm, Tấn tưởng thật nên chạy vào nghĩa trang. Cùng lúc này, Biên gọi điện cho Nguyễn Chí Trung nói Trung đến chỗ Biên để đánh Tấn, Trung rủ thêm VHT đi cùng, Tiến đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số 93G1-096.28 chở Trung. Trung mang theo một dao rựa, lưỡi bằng sắt dài 25cm, cán bằng tre dài 31cm, Tiến mang theo 01 con dao rựa, dài khoảng 70cm, có một lưỡi sắc, cán bằng tre tròn của Tiến đã cắm sẵn trên xe mô tô đi đến chỗ của Biên.

Tấn một mình điều khiển xe mô tô loại Wave, màu đỏ, biển số 93G1-082.60 đến nghĩa trang tại thôn 4, xã TH, huyện BD. Tại đây, Tấn gặp Biên và Thuận thì bị Biên dùng chân đạp ngã xe, Tấn đứng dậy bỏ chạy, Biên và Thuận, mỗi người cầm 01 cây tıp sắt đuổi theo đánh nhiều cái trúng vào lưng và vai của Tấn. Lúc này, Trung và Tiến cũng đến, Trung cầm theo con dao rựa cùng Tiến

đuôi theo để đánh Tấn. Biên nói không dùng dao chém, đánh vào đầu nên Trung và Tiến xông vào dùng tay, chân tát, đấm, đá vào người của Tấn nhiều cái. Sau đó, Biên nói Trung, Tiến dừng lại. Lúc này, bà Mai Thị Thanh đi ngang nhìn thấy đến hỏi chuyện và can ngăn nên cả nhóm bỏ đi. Sau khi bị đánh, Tấn được gia đình đưa đi bệnh viện để điều trị.

Bản kết luận số 294/KLTTCT-TTPY ngày 03/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước, kết luận:

* kết quả khám giám định:

- Sẹo ngoài khuỷu phải kích thước (1,2 x 1,2)cm. (H1)
- Sẹo 1/3 trên – sau cẳng tay phải kích thước (0,8 x 0,8)cm. (H1)
- Vết trầy da gối trái kích thước (1,5 x 0,5)cm (H2)
- Vùng ngực + lưng + khuỷu trái + 02 đùi + mắt cá trái hiện không thấy dấu vết.

Các tổn thương trên có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Sẹo dọc cột sống lưng kích thước (13 x 0,2)cm, còn chỉ khâu, hạn chế vận động cúi, ngửa, nghiêng (mổ tháo vít gãy). (H3)
- Gãy mỏm ngang L2, L3. (H4)

Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng tác động từ sau ra trước.

* Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Trọng Tấn tại thời điểm giám định là: 16% (mười sáu phần trăm).

Cáo trạng số 09/CT-VKSBD ngày 31/1/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BD truy tố các bị cáo NTB, NNT, LCT, VHT về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BD giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo NTB, NNT, LCT, VHT phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề xuất mức hình phạt đối với các bị cáo như sau: NTB từ 30 tháng đến 36 tháng tù, NNT từ 24 tháng đến 30 tháng tù, LCT từ 24 tháng đến 30 tháng tù, VHT từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người nhà của các bị cáo đã thay mặt các bị cáo bồi thường theo yêu cầu của bị hại 430.000.000đ, bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Bà Lê Thị Tiên là vợ của người bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa hôm nay các ông bà Võ Lâm Tùng, Nguyễn Thị Như Ý, Nguyễn Văn cường, Điều Thị An đã thay các bị cáo bồi thường cho bị hại và không có yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên theo đề xuất như bản Cáo trạng.

Bị cáo không tham gia tranh luận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện BD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; bị hại cũng không có khiếu nại gì.

Về nội dung: Do có mâu thuẫn từ trước, vào khoảng 16 giờ ngày 22/6/2023, NTB rủ NNT cùng nhau vào khu vực nghĩa trang thôn 4 và gọi điện cho anh Nguyễn Trọng Tấn để đánh cảnh cáo anh Tấn. Sau đó, Biên gọi thêm LCT vào và rủ thêm VHT cùng nhau đánh anh Tấn. Biên, Thuận dùng tuýp sắt, Trung, Tiến dùng tay đánh anh Tấn nhiều cái vào vùng lưng và tay của anh Tấn gây thương tích.

Tại bản giám định thương tích số 294/KLTTCT-TTPY ngày 03/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước kết luận Nguyễn Trọng Tấn có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích”, Cáo trạng số 09/CT-VKSBD ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BD truy tố các bị cáo NTB, NNT, LCT, VHT về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng hành vi, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đến xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng gây hoang mang cho dư luận và cho xã hội nói chung, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý thể hiện bản chất xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật. HĐXX thấy cần có một bản án thích đáng đối với bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể. Tuy nhiên, cũng cần phân tích vai trò của từng bị cáo nhằm cá thể hoá hình phạt đối với các bị cáo. Đối với bị cáo NTB là người khởi xướng có vai trò chính trong vụ án, đã rủ bị cáo Thuận, Trung, bị cáo Trung rủ bị cáo Tiến. Trong vụ án này, bị cáo Biên, Thuận dùng hung khí là tuýp sắt, bị cáo Trung, Tiến dùng tay chân để Tấn công người bị hại nên bị cáo Biên phải chịu hình phạt cao nhất sau đó đến các bị cáo Trung, Thuận và thấp nhất là bị cáo Tiến.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo NTB ngày 22/8/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Phước xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Giết người” (bản án số 36/2012/HSST), đã chấp hành xong hình phạt, chưa thực hiện bồi thường dân sự số tiền 31.500.000 đồng nên chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Các Bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo Trung 04 lần phạm tội trước đó cụ thể: - Ngày 15/8/2013, Tòa án nhân dân huyện BD xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 45/2013/HSST);

- Ngày 02/02/2015, Tòa án nhân dân huyện BD xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 10/2015/HSST);

- Ngày 08/7/2015, Tòa án nhân dân huyện BD xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (bản án số 37/2015/HSST);

- Ngày 19/6/2018, Tòa án nhân dân huyện BD xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm” (bản án số 37/2018/HSST).

Bị cáo Tiên ngày 03/10/2019, Công an thị xã Bình Long xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ trái phép.

Bị cáo Trung đã được xóa án tích, bị cáo Tiên cũng đã chấp hành xong quyết định xử phạt nên các bị cáo bị coi là có nhân thân không tốt, HĐXX cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo Thuận phạm tội lần đầu, bị cáo Biên, Trung đang phải nuôi con còn nhỏ, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét đề nghị mức hình phạt và các vấn đề khác của vị đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 93G1 – 122.52 là xe của Nguyễn Hoài Linh em trai Biên đứng tên chủ sở hữu và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen vàng trắng, biển số 93G1-096.28 là xe của ông Võ Lâm Tùng bố của Tiên, 02 bị cáo sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội anh Linh và ông Tùng không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại; 02 tip sắt hình trụ đường kính 02 cm, dài 95cm và 01 con dao rựa, lưỡi bằng sắt dài 25cm, cán bằng tre dài 31cm là hung khí của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 con dao rựa, dài 70cm, lưỡi bằng sắt, cán bằng tre tròn của VHT mang theo nhưng không

sử dụng gây thương tích, Cơ quan CSĐT không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo NTB, NNT, LCT, VHT phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt NTB(Bin) 02(hai) năm 06(tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ(ngày 11/10/2023). Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng điểm khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt NNT(Gum) 02(hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ(ngày 11/10/2023). Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt LCT(Cu) 02(hai) năm 02(hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ(ngày 11/10/2023). Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt VHT(Minh) 02(hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ(ngày 11/10/2023). Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của BLTTHS năm 2015;

Tuyên trả lại cho anh Nguyễn Hoài Linh 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 93G1 – 122.52; trả lại cho ông Võ Lâm Tùng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen vàng trắng, biển số 93G1-096.28

Tịch thu tiêu hủy: 02 tốp sắt hình trụ đường kính 02 cm, dài 95cm và 01 con dao rựa, lưỡi bằng sắt dài 25cm, cán bằng tre dài 31cm

(Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện BD theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0007894 ngày 19/3/2024).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện BĐ;
- THADS huyện BĐ;
- CQCSĐT CA huyện BĐ;
- CQ THAHS CA huyện Bù Đốp;
- PHSNV CA tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)**

Trần Văn Lượng